

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HSPT
Ngày: 04/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Bà LÊ THỊ HIỀN

2/ Ông VÕ ĐÌNH PHƯƠNG

- *Thư ký phiên tòa:* Ông ĐẶNG VĂN CHIẾN – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông PHẠM BAI - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Phan Phụng M1, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HSST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

PHAN PHỤNG M1 - Sinh năm 1987 tại Phú Yên

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên

Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phan Anh V (đã mất) và bà Đào Thị Đ (sinh năm 1968)

Vợ: Lê Thị Thu T – Sinh năm: 1989, có 2 con sinh năm 2010 và 2013

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Phụng M1 có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 00h30 ngày 15/6/2022, M1 điều khiển xe mô tô biển số 78E1-380.21 (xe Minh mượn của Đào Hữu V1) chở theo Đỗ Hoài N1 lưu thông ngược chiều theo hướng Nam – Bắc trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ của phần đường phải Quốc lộ A (tính theo hướng Bắc – Nam). Khi đến Km 1400+400 Quốc lộ A thuộc thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, thì lúc này M1 vừa điều khiển xe vừa quay đầu ra sau nói chuyện với N1, không chú ý quan sát phía trước nên để xe 78E1-380.21 tông trực diện vào xe mô tô biển số 79H2-020.54 do Nguyễn Ngọc H3 điều khiển đang lưu thông ngược chiều hướng đi của M1, khiến hai xe bị ngã văng ra mặt đường

gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Nguyễn Ngọc H3 bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, đến ngày 19/6 2022 thì tử vong. Hiện trường vụ tai nạn giao thông được ghi nhận theo biên bản dựng lại hiện trường và sơ đồ hiện trường.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 370 GDHS-TTPY ngày 19/8/2022 của Trung tâm P - Sở Y kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Ngọc H3 là do “Chấn thương sọ não”

Tại Kết luận định giá tài sản số 581/KL-TCKH.TTHS ngày 25/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V, kết luận: Tài sản thiệt hại là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đen, loại Exciter, số khung: 1010JY013611, số máy: G3D4E778844, biển số đăng ký : 78E1- 380.21. Xe bị hư hỏng các bộ phận có tổng giá trị thiệt hại là 2.771.000đ (hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 583/KL-TCKH.TTHS ngày 25/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V, kết luận: Tài sản thiệt hại là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, loại Airblade, số khung: RLHJF6333MZ668419, số máy: JF94E0331155, biển số đăng ký: 79H2-020.54. Xe bị hư hỏng các bộ phận có tổng giá trị thiệt hại là 9.786.000đ (chín triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HSST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Phụng M1 1 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về vật chứng vụ án, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 10/01/2023, bị cáo Phan Phụng M1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Phụng M1 giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Phan Phụng M1 xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo đề ngày 07/01/2023 được bị cáo Phan Phụng M1 nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh vào ngày 10/01/2023. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp

pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Phụng M1 thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 15/6/2022, khi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78E1-380.21 lưu thông ngược chiều tại km 1400+400 Quốc lộ A thuộc thôn X, xã V, huyện V, bị cáo vì nói chuyện với Đỗ Hoài N1, không chú ý quan sát phía trước nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 79H2-020.54, dẫn đến hậu quả làm người bị hại Nguyễn Ngọc H3 chết do chấn thương sọ não. Như vậy, hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ và đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng của công dân, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh sau phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng để bù đắp tổn thất về tinh thần đối với gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét thái độ ăn năn hối cải và hoàn cảnh gia đình khó khăn của bị cáo để cho bị cáo được hưởng án treo. Đồng thời, bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ chứng minh bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Vụ tai nạn nói trên có nguyên nhân do lỗi của bị cáo Phan Phụng M1, tuy nhiên bị cáo Phan Phụng M1 là lao động chính trong gia đình; sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại thêm cho gia đình người bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xem xét cho được hưởng án treo. Bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và buộc bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm cho rằng có căn cứ để sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về án phí: Bị cáo Phan Phụng M1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Phụng M1, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **PHAN PHỤNG M 1 (một) năm tù** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 2 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phan Phụng M1 cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Phan Phụng M1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- Công an huyện Vạn Ninh
- VKSND huyện Vạn Ninh
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh
- TAND huyện Vạn Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Vụ GDKT1 - TANDTC
- Bị cáo + NTGTT khác
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

LÂM VƯƠNG MỸ LINH